

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HSST

Ngày: 25-11-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Tùng;

Ông Võ Hoàng;

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2019/QĐXXST-HS ngày 11/11/2019 đối với các bị cáo sau:

1. Đinh Văn Y. Sinh năm 1996 tại Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKKHKT: Làng Br, xã An Tr, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: Làng Sơ R, xã Chư Kr, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Ba na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N (đã chết) và bà Đinh Thị Ng; bị cáo có vợ Đinh Thị D; Sinh năm: 2000, có 01 con sinh năm 2015; tiền án; tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2014, bị Tòa án nhân Huyện Kông Ch xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/7/2019 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Th. Sinh năm 1990 tại Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã Đăk Pơ Ph, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: Làng Sơ K, xã An Tr, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Ba na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh K (đã chết) và bà Đinh Thị N (đã chết); bị cáo có vợ Đinh Thị Đ; sinh năm: 1998, có 02 con, sinh năm 2013 và năm 2018; tiền án: 01 tiền án, Ngày 22/01/2019, bị Tòa án

nhân dân Huyện Kông Ch xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày 22/01/2019; tiền sự: Ngày 10/10/2018, bị Công an xã An Tr xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa nộp phạt). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/7/2019 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Văn P. Tên gọi khác: Đinh P. Sinh năm 1958 tại Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Làng Sơ R, xã Chư Kr, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Chủ tịch hội người cao tuổi xã Chư Kr, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Ba na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh A V (đã chết) và bà Đinh Thị D, sinh năm 1937; bị cáo có vợ Đinh Thị D; có 06 con, (lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1998); tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Người phiên dịch: Bà Nay Hyan. Có mặt

5. Trợ giúp viên pháp lý: Bà Lê Thị Ngọc Tranh, Luật sư, cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Bào chữa cho tất cả các bị cáo. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 1991, trong khi đi vào khu vực rừng Da Hlang thuộc xã Chư Kr, Kông Chro, Gia Lai để chặt cây lồ ô, Đinh Văn P phát hiện 01 (một) khẩu súng CKC trong hang đá. Đinh Văn P nhặt và mang về cất giấu.

Khoảng một tháng sau, cũng tại khu vực rừng trên Đinh Văn P gặp một người đàn ông đi săn thú rừng (hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch), P mua của người này 03 (ba) viên đạn với giá 5.000 đồng/viên. Sau đó, P sử dụng 01 (một) viên đạn để bắn thử thì đạn nổ và súng còn sử dụng được. Khoảng mấy ngày sau, P gặp lại người đàn ông lần trước đã bán đạn cho P, P mua thêm 09 (chín) viên đạn với giá 5.000 đồng/viên.

Sau khi có súng và đạn, từ năm 1991 đến tháng 8/2018, P sử dụng khẩu súng và 05 (năm) viên đạn đi săn thú rừng. Sau đó, P mang khẩu súng và 06 (sáu) viên đạn còn lại cất giấu trong kho lúa của P tại làng Sơ Ron, xã Chư Krey.

Đến tháng 9/2018, Đinh Văn Y nghe người dân trong làng nói Đinh Văn P có 01 khẩu súng (Y không nhớ ai đã nói). Y đến gặp P hỏi mượn khẩu súng để đi săn thú rừng nhưng P nói không có súng. Khoảng 02 tuần sau, Y biết P có 01 (một) kho lúa ở làng Sơ R nên Y đi đến để tìm xem P có cất giấu khẩu súng ở đó không. Sau khi tìm kiếm, Y phát hiện 01 (một) khẩu súng CKC và 06 (sáu) viên đạn bên trong kho lúa. Y lấy trộm khẩu súng và đạn mang về cất giấu ở trên nhà rẫy của Y. Từ tháng 9/2018 đến tháng 7/2019, Y sử dụng khẩu súng trên và 04 (bốn) viên đạn để đi săn thú rừng.

Sau đó, Y cất giấu khẩu súng và 02 (hai) viên đạn còn lại trong kho lúa của Đinh Thị Ng (là mẹ ruột của Y) ở Làng Br, xã An Tr, Huyện Kông Ch, Gia Lai.

Đến khoảng 17 giờ ngày 14/7/2019, Y đến nhà Đinh Th chơi, Y nhờ Th đi cùng Y đến kho lúa của mẹ Y để lấy khẩu súng mang về nhà Th cất giấu, Th đồng ý. Sau khi cùng Y đến kho lúa của mẹ Y lấy khẩu súng, Th mang khẩu súng về nhà cất giấu trên trần nhà.

Đến khoảng 16 giờ ngày 15/7/2019, Th gặp Đinh Đ (là cháu vợ của Th; trú tại làng Sơ K, xã An Tr, Kông Ch, Gia Lai) và Đinh S (trú tại làng Châu, xã Chư K, Kông Chro, Gia Lai), Th nhờ Đinh Đ chở Th đến nhà Y để trả khẩu súng cho Y. Khi đến nhà Y, Th gặp chị Đinh Thị D (là vợ Y) và nói “đến trả súng cho Y”, vợ Y nói “Y không có ở nhà” nên Th mang khẩu súng vào trong phòng ngủ của Y bỏ rồi đi về. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, Th đã đến Công an Huyện Kông Ch tự thú về hành vi tàng trữ khẩu súng. Sau đó, Th đã cùng cán bộ Công an Huyện Kông Ch đến nhà Y thu giữ khẩu súng trên.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đinh Văn Y đi chơi về thì nghe Đinh Thị D kể về việc Đinh Th đến nhà trả khẩu súng và Công an huyện đến thu giữ khẩu súng. Ngày 16/7/2019, Đinh Văn Y đến Công an Huyện Kông Ch đầu thú và giao nộp 02 (hai) viên đạn.

Sau khi nhận được tin báo, Công an Huyện Kông Ch đã tiếp nhận và chuyển tin báo đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai để điều tra theo thẩm quyền.

***Tại Kết luận giám định số 756/C09C-Đ2 ngày 25/7/2019, Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:**

+ Khẩu súng gửi giám định là súng trường CKC, sử dụng loại đạn cỡ (7,62 x 39) mm, hiện tại còn sử dụng bắn được.

+ 02 (hai) viên đạn gửi giám định là loại đạn cỡ (7,62 x 39) mm, hiện tại còn sử dụng được (đã sử dụng bắn thực nghiệm).

+ Khẩu súng và 02 (hai) viên đạn nêu trên thuộc vũ khí quân dụng.

Tại cáo trạng số 74/CT-VKS-P1 ngày 28/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đinh Văn Y về tội “Chiếm đoạt, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị cáo Đinh Th và Đinh Văn P về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

- Các bị cáo Đinh Văn Y, Đinh Th và Đinh Văn P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về hình phạt. Bị cáo Đinh Th không trình bày lời nói sau cùng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Y phạm tội “Chiếm đoạt, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” các bị cáo Đinh Th và Đinh Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Đề nghị mức án như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Đinh Văn Y xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Đinh Th mức án tù từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành 19 đến 25 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đinh P mức án tù từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng: đề nghị tiếp tục giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai

- Người bào chữa cho các bị cáo nhất trí quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để xử các bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: năm 1991, Đinh Văn P nhặt được 01 (một) khẩu súng và mang về nhà cất giấu. Sau đó, P mua 12 viên đạn của một người không quen biết và đã sử dụng 06 viên đạn để bắn thử và đi săn thú rừng, Đinh Văn Y biết Đinh Văn P có khẩu súng Y hỏi mượn nhưng P không cho, nên Y đã đến kho lúa của Đinh Văn P lấy trộm khẩu súng và 06 (sáu) viên đạn mang về nhà rẫy của Y cất giấu. Đến ngày 14/7/2019 Y nhờ Đinh Th mang khẩu súng về nhà Th cất giấu, Th nhận lời và ngày hôm sau lại mang súng trả cho Y. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/7/2019 Th đến Công an Huyện Kông Chơ tự thú về hành vi tàng trữ súng. Tại bản kết luận giám định số 756/C09C-Đ2 ngày 25/7/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng trường CKC, hiện tại còn sử dụng được, 02 viên đạn còn sử dụng được. Khẩu súng và 02 viên đạn gửi giám định là vũ khí quân dụng. Do vậy, bị cáo Đinh Văn Y đã phạm vào tội “Chiếm đoạt, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, các bị cáo Đinh Th và Đinh Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia lai truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đối với bị cáo Đinh Văn P là người nhặt được khẩu súng nhưng không khai báo nộp lại cho cơ quan có thẩm quyền quản lý mà cất giấu và mua thêm đạn mục đích sử dụng đi săn bắn và đã tàng trữ nhiều năm.

Đối với bị cáo Đinh Văn Y khi biết bị cáo P tàng trữ súng đã không tác động cho bị cáo P đi giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền mà còn tiếp cận để mượn súng, khi không được cho mượn thì bị cáo đã lén lút chiếm đoạt súng và mang về cất giấu, tàng trữ với mục đích để đi săn bắn.

Đối với bị cáo Đinh Th khi nghe Đinh Văn Y nhờ mang súng về nhà Th cất giấu, Th cũng không tác động cho bị cáo Y đi giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền mà còn lén lút mang súng về nhà cất giấu, tàng trữ với mục đích để đi săn bắn với Y, sau đó biết hành vi của mình vi phạm pháp luật nên bị cáo mới mang sang nhà Y trả lại rồi đi đầu thú.

Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo Y đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Th đã tự thú về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Đinh Văn P có cha là Liệt Sĩ đã được cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, bản thân được tặng thưởng 01 bằng khen và 02 giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, v, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đinh Th phạm tội trong thời gian chấp hành bản án số 01/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Kông Ch về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày 22/01/2019, tuy nhiên, đang trong thời gian chấp hành thời gian thử thách của án treo bị cáo phạm tội mới, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và bị áp dụng khoản 5 Điều 65, Điều 56 tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án; Bị cáo Đinh Văn Y không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, nay đã được xóa án tích. Vì vậy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

Bị cáo Đinh Văn P không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, bản thân phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là người cao tuổi, bản thân và gia đình đã

có nhiều đóng góp cho địa phương và cho Nhà nước, bị cáo đủ điều kiện áp dụng án treo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại chỗ dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương.

[5] Ngoài ra, quá trình điều tra, bị cáo Đinh Văn P và Đinh Văn Y khai nhận có hành vi sử dụng súng để săn bắn. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không có các chứng cứ khác xác định việc các bị cáo sử dụng vũ khí quân dụng nên không có cơ sở để xem xét.

[6] Về vật chứng:

- 01 khẩu súng CKC, có số hiệu: “M21 N0 907370” giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai Theo quyết định tiếp nhận vũ khí trang bị số 4620/QĐ-BCH ngày 07/10/2019 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai, quản lý sử dụng theo thẩm quyền.

- 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng dài 5,5 cm, đít đạn cùng có ký hiệu “539 72”; đã được sử dụng để bắn thực nghiệm khi giám định nên không xem xét.

[7] Về án phí: Do các bị cáo đều ở vùng đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí. Nên căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho các bị cáo

Từ các nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Y phạm tội “Chiếm đoạt, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” các bị cáo Đinh Th và Đinh Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, Xử phạt bị cáo Đinh Văn Y 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, Xử phạt bị cáo Đinh Th 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2019.

- Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 01/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Kông Ch, buộc bị cáo Đinh Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, Xử phạt bị cáo Đinh Văn P 12 (mười hai) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuY án (25/11/2019).

Giao bị cáo Đinh Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Chư Krey, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Chư Krey, Huyện Kông Ch, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về Vật chứng:

- 01 khẩu súng CKC, có số hiệu: “M21 N0 907370” giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai Theo quyết định tiếp nhận vũ khí trang bị số 4620/QĐ-BCH ngày 07/10/2019 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai, quản lý sử dụng theo thẩm quyền.

- 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng dài 5,5 cm, đít đạn cùng có ký hiệu “539 72”; đã được sử dụng để bắn thực nghiệm khi giám định nên không xem xét.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho các bị cáo Đinh Văn Y, Đinh Th, Đinh Văn P.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Hồng